TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GÒ CÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 19-7-2022
V/v tranh chấp "Ly hôn và nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ G TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Đăng Khoa.

2. Bà Trần Thị Kim Duyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Long – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Trinh - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 80/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2022 về tranh chấp " *Ly hôn và nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lương Thị H, sinh năm 1987 (xin vắng mặt);

Địa chỉ: ấp B, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Anh Lâm Út H1, sinh năm 1986 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp B, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN :

** Theo đơn xin ly hôn và trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Lương Thị H trình bày:* Chị và anh H1 tự tìm hiểu nhau khoảng 02 năm thì tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và chung sống với nhau từ năm 2009 nhưng không có đăng ký kết hôn. Đến ngày 24/01/2011 thì đăng ký kết hôn và được UBND xã B, thị xã G cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 08 ngày 24/01/2011. Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh H1 thường xuyên uống rượu về đánh đập chị, vợ chồng thường xuyên cãi

nhau. Anh chị đã ly thân với nhau từ 02/2020 đến nay. Nhận thấy không thể tiếp tục chung sống với nhau, nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Chị yêu cầu được ly hôn với anh Lâm Út H1.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Lâm Thị Diễm H2, sinh ngày 03/6/2011 và Lâm Thị Diễm T, sinh ngày 27/11/2019. Khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

* Bị đơn anh Lâm Út H1 đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh H1 không đến dự phiên tòa cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến về việc chị H xin ly hôn với anh. Toà án tiếp tục đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu trình tự, thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý và xét xử vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Căn cứ vào Điều 56, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của chị H; Về hôn nhân: Chị H được ly hôn với anh H1; Về con chung: Giao cháu H2 và cháu T cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, anh H1 không phải cấp dưỡng nuôi con. Đối với tài sản chung và nợ chung không yêu cầu nên không xem xét. Về án phí chị H chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Lương Thị H có đơn đề nghị giải quyết việc ly hôn giữa chị và anh Lâm Út H1 có địa chỉ: ấp B, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

[1.1] Chị Lương Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Lâm Út H1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H và anh H1.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị H và anh Lâm Út H1 kết hôn với nhau được Ủy ban nhân dân xã B, thị xã G cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 08 ngày 24/01/2011 là hôn nhân hợp pháp. Nay chị H yêu cầu ly hôn cần được xem xét giải quyết theo quy định Luật Hôn nhân và Gia đình.

Nhận thấy vợ chồng phải có nghĩa vụ yêu thương, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ thực hiện các công việc trong gia đình. Tuy nhiên, theo chị H trình bày, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn giữa anh chị là do anh H1 thường xuyên uống rượu về đánh đập chị, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh H1 để hòa giải tạo điều kiện để anh chị hàn gắn tình cảm vợ chồng. Mặc dù, Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh H1 không đến để trình bày ý kiến về việc chị H xin ly hôn, chứng tỏ anh H1 cũng không còn thiết tha hàn gắn tình cảm với chị H. Xét thấy, tình cảm vợ chồng phải xuất phát từ hai phía, một bên đã không còn tình cảm mà kéo dài hôn nhân sẽ không mang lại hạnh phúc cho cả hai anh chị. Mâu thuẫn vợ chồng chị H và anh H1 đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Lâm Thị Diễm H2, sinh ngày 03/6/2011 và Lâm Thị Diễm T, sinh ngày 27/11/2019. Ly hôn, chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 con chung, không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử xét thấy qua xác minh tại chính quyền địa phương cho biết chị H và anh H1 đều có công việc ổn định, cả hai anh chị có thu nhập đảm bảo cho việc nuôi con. Mặc khác khi ly hôn chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi 02 con chung phía anh H1 cũng không có ý kiến gì. Ngoài ra cháu H2 có nguyện vọng được sống chung với mẹ, hai cháu đều là con gái nên để mẹ chăm sóc sẽ phù hợp hơn. Để đảm bảo để đảm bảo cuộc sống của cháu H2 và cháu T phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đạo đức nên căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị H được trực tiếp nuôi cháu H2 và T. Ghi nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con chung.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết

[3] Về án phí: Chị Phan Thị Hồng Điệp là nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH :

- Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lương Thị H.

1. Về hôn nhân: Chị Lương Thị H được ly hôn với anh Lâm Út H1.

2. Về con chung: Chị Lương Thị H được tiếp tục nuôi 02 con chung tên Lâm Thị Diễm H2, sinh ngày 03/6/2011 và Lâm Thị Diễm T, sinh ngày 27/11/2019. Chị Lương Thị H không yêu cầu anh Lâm Út H1 cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

3. Về án phí: Chị Lương Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0006756 ngày 26/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã G. Như vậy, chị Lương Thị H đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Lương Thị H và anh Lâm Út H1 có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND TXG;
- Chi cục THADS TXG;
- UBND xã B, TXG;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Võ Thị Thu Thúy